

Số: 35/2026/QĐST-HNGĐ

Thạch Th, ngày 23 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều 143; Điều 144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ 51; Điều 54; Điều 55; Điều 57; Điều 58 ; Điều 80 và 81 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận của các đương sự ngày 15/ 01/2026.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 12/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1-Anh **Nguyễn Quang S**, sinh ngày 22/ 01/1995.

Nơi cư trú: Thôn Tam C, xã Hạ B, Thành phố Hà Nội.

Số CCCD:001095009998; cấp ngày: 13/05/2025.

2- Chị **Hà Kim Ng**, sinh ngày 10/ 09/ 2000.

Nơi cư trú: Thôn Tam C, xã Hạ B, Thành phố Hà Nội.

Số CCCD: 015300004293, cấp ngày 13/05/2025.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Quang S và chị Hà Kim Ng tìm hiểu tự nguyện, và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hạ B, huyện Thạch Th, thành phố Hà Nội ngày 18/ 05/2021, sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng sống bình thường, quá trình chung sống vợ đến tháng 8 năm 2025 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh

là do bất đồng quan điểm sống không phù hợp, dẫn đến tình cảm vợ chồng và từ đó đến nay hai người sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên anh S và chị Ng yêu cầu Tòa án Công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Quang S và chị Hà Kim Ng có 01 con là cháu Nguyễn Bảo Ng, sinh 29/09/2021. Khi ly hôn 2 vợ chồng thỏa thuận chị Ng tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Ng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ng không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Anh Nguyễn Quang S và chị Hà Kim Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Quang S và chị Hà Kim Ng tự nguyện thỏa thuận chị Ng chịu toàn bộ lệ phí Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Quang S và chị Hà Kim Ng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó anh S và chị Ng thuận tình ly hôn.

-*Về con chung*: Anh Nguyễn Quang S và chị Hà Kim Ng có 01 con là cháu Nguyễn Bảo Ng, sinh 29/09/2021. Khi ly hôn 2 vợ chồng thỏa thuận chị Ng tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Ng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ng không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Sáng cho đến khi có Quyết định khác.

Anh S có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

-*Về tài sản chung, công sức, công nợ chung*: Anh Nguyễn Quang S và chị Hà Kim Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hà Kim Ng tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0000618 ngày 09/ 01/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 10, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Kiều Văn Thành